TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 212/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 05 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 302/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Thanh L, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 08, phường H P, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
- Ông Hồ Phạm T, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 08, phường H P, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh L và ông Hồ Phạm T kết hôn vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S C, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hòa hợp, mặc dù gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải nhưng mâu thuẫn không khắc phục được, ông bà đã sống ly thân. Do hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông bà đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông T và bà L.

[2] Về con chung: Ông Hồ Phạm T và bà Trần Thị Thanh L xác nhận có 02 con chung là Hồ Trần Gia H, sinh ngày 02/9/2011 và Hồ Phạm Minh Q, sinh ngày 09/9/2017. Ly hôn ông bà thoả thuận: Bà Trần Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Trần Gia H, ông Hồ Phạm T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Phạm Minh Q, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Phạm T và bà Trần Thị Thanh L xác nhận không có nên không đề cập giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là: 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* ông T và bà L chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Phạm T và bà Trần Thị Thanh L thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Hồ Trần Gia H, sinh ngày 02/9/2011 cho bà Trần Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hồ Phạm Minh Q, sinh ngày 09/9/2017 cho ông Hồ Phạm T trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Các bên đều được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo qui định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các bên đương sự xác định không có.

1.4. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng, ông T và bà L mỗi người chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên lai thu số 0001824 ngày 16/8/2024. Ông T và bà L đã nộp đủ lệ phí HNGĐ sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; *(Giấy ĐKKH số 06, năm 2010)*
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhớ